



HALONG CANNED FOOD JOINT STOCK CORPORATION
71 Le Lai, May chai Ward, Ngo Quyen Dist., Hai Phong City
T (84 225) 3836 692 | F (84 225)3836 155 |
www.canfoco.com.vn

Hải Phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2023
Haiphong, April 20th, 2023

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Respectfully: STATE SECURITIES COMMISSION
HANOI STOCK EXCHANGE

Công ty Cổ phần Đồ hộp Hạ Long xin được giải trình lý do chênh lệch lợi nhuận Quý 1 năm 2023 so với Quý 1 năm 2022 trên Báo cáo Kết quả kinh doanh của Công ty mẹ và hợp nhất như sau:

Ha Long Canned Food Joint Stock Corporation would like to explain the reason for profit difference between Quarter 1.2023 vs Quarter 1.2022 from Separate and Consolidated statements of profit and loss as follows:

1. Báo cáo tài chính Công ty mẹ/ Separate Financial Statements (Parent Company).

ĐVT/ Calculation unit: billion VND

Chi tiêu	Item	Quý I.2023/ Quarter I.2023	Quý I.2022/ Quarter I.2022	CHÊNH LỆCH/DIFFERENCE	
				Tuyệt đối/ Absolute	Tương đối/ Percentage
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Revenue from sale of goods and rendering of services	117.075	118.965	(1.890)	-2%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	Deductions	3.497	3.789	(0.292)	-8%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Net revenue from sale of goods and rendering of services	113.578	115.175	(1.598)	-1%
4. Giá vốn hàng bán	Costs of goods sold and services rendered	84.852	79.800	5.052	6%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Gross profit from sale of goods and rendering of services	28.726	35.376	(6.650)	-19%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	Income from financial activities	0.003	0.007	(0.004)	-62%
7. Chi phí tài chính	Expenses from financial activities	2.845	1.644	1.202	73%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	- In which: Interest expenses	2.657	1.460	1.197	82%
8. Chi phí bán hàng	Selling Expenses	21.640	20.798	0.841	4%



Chỉ tiêu	Item	Quý I.2023/ Quarter I.2023	Quý I.2022/ Quarter I.2022	CHÊNH LỆCH/DIFFERENCE	
				Tuyệt đối/ Absolute	Tương đối/ Percentage
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	Administration Expenses	5.300	6.141	(0.841)	-14%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Operating profit	(1.056)	6.799	(7.856)	-116%
11. Thu nhập khác	Other income	0.088	0.004	0.084	1870%
12. Chi phí khác	Other expenses	0.000	(0.000)	0.000	345%
13. Lợi nhuận khác	Other profit	0.088	0.005	0.083	1826%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Net profit before tax	(0.969)	6.804	(7.772)	-114%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	Current corporate income tax expense	0.001	1.471	(1.471)	-100%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	Deferred corporate income tax expense	-	-	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Net profit after tax	(0.969)	5.332	(6.302)	-118%

Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ Quý 1 năm 2023 lỗ 969 triệu, tức là giảm 7,77 tỷ, tương ứng giảm 114% so với cùng kỳ năm 2022. Nguyên nhân chủ yếu là trong Quý 1 năm 2023 doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 1% trong khi giá vốn hàng bán tăng 6%, chi phí tài chính tăng 73% và chi phí bán hàng tăng 4% so cùng kỳ năm trước do tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, khó lường, xung đột quân sự giữa Nga và Ukraina chưa dừng lại, chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất ở mức cao kéo theo chi phí lãi vay và giá nguyên liệu đầu vào tăng so với cùng kỳ năm trước nên lợi nhuận lỗ 969 triệu trước thuế và sau thuế.

Profit before tax of the Parent Company in Quarter 1.2023 is a loss of 969 million, decreased by 7.77 billion, equivalent to 114% compared with that of the same period in 2022. The main cause for this is in Quarter 1 2023 net revenue from sales of goods and rendering of services decreased by 1% while the COGS increased by 6%, the financial expenses increased by 73% and the selling expenses increased by 4% compared with same period 2022 cause the world situation continues to be complicated and unpredictable, the military conflict between Russia and Ukraine hasn't stopped, the tight monetary policy, loan interest rates were still high leading the interest expenses as well as raw material prices increased compared to the same period last year, that leads to the lost 969 million before tax and after tax.

034476
CÔNG TY
PHẦN
HÀ L
CÔNG CANFO
YÊN-TP

2. Báo cáo tài chính hợp nhất/Consolidated Financial Statement:

ĐVT/ Calculation unit: billion VND

Chỉ tiêu	Item	Quý I.2023/ Quarter I.2023	Quý I.2022/ Quarter I.2022	CHÉNH LỆCH/DIFFERENCE	
				Tuyệt đối/ Absolute	Tương đối/ Percentage
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Revenue from sale of goods and rendering of services	191.120	177.030	14.089	8%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	Deductions	3.513	3.789	(0.276)	-7%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Net revenue from sale of goods and rendering of services	187.607	173.241	14.366	8%
4. Giá vốn hàng bán	Costs of goods sold and services rendered	154.699	131.977	22.722	17%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Gross profit from sale of goods and rendering of services	32.908	41.264	(8.357)	-20%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	Income from financial activities	1.773	0.539	1.234	229%
7. Chi phí tài chính	Expenses from financial activities	4.732	2.750	1.982	72%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	- In which: Interest expenses	3.631	2.011	1.619	80%
8. Chi phí bán hàng	Selling Expenses	22.438	22.031	0.406	2%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	Administration Expenses	7.792	8.730	(0.938)	-11%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Operating profit	(0.281)	8.292	(8.573)	-103%
11. Thu nhập khác	Other income	0.175	0.009	0.165	1785%
12. Chi phí khác	Other expenses	0.000	0.040	(0.040)	-99%
13. Lợi nhuận khác	Other profit	0.174	(0.031)	0.205	-670%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Net profit before tax	(0.107)	8.261	(8.368)	-101%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	Current corporate income tax expense	0.270	1.657	(1.386)	-84%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	Deferred corporate income tax expense	-	-	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Net profit after tax	(0.377)	6.604	(6.981)	-106%

12-CICP
ĐNG
(CO)
HẢI PHÒNG

Lợi nhuận trước thuế hợp nhất Quý 1 năm 2023 lỗ 107 triệu, tức là giảm 8,368 tỷ, tương ứng giảm 101% so với cùng kỳ năm 2022. Nguyên nhân chủ yếu là Quý 1 năm 2023 doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 8% trong khi giá vốn hàng bán tăng 17%, chi phí tài chính tăng 72%, chi phí bán hàng tăng 2% so với cùng kỳ năm trước do tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, khó lường, xung đột quân sự giữa Nga và Ucraina chưa dừng lại, chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất ở mức cao kéo theo chi phí lãi vay và giá nguyên liệu đầu vào tăng so với cùng kỳ năm trước nên lợi nhuận lỗ 107 triệu trước thuế và 377 triệu thuế.

Profit before tax of the consolidated report in Quarter 1.2023 is a loss of 107 million, decreased by 8.368 billion, equivalent to 101% compared with that of the same period in 2022. The main cause for this is in Quarter 1 2023 net revenue from sales of goods and rendering of services increased by 8% while the COGS increased by 17%, the financial expenses increased by 72% and the selling expenses increased by 2% compared with same period 2022 cause the world situation continues to be complicated and unpredictable, the military conflict between Russia and Ukraine hasn't stopped, the tight monetary policy, loan interest rates were still high leading the interest expenses as well as raw material prices increased compared to the same period last year, that leads to the lost 107 million before tax and 377 million after tax.

Công ty chúng tôi xin được giải trình với Quý Cơ quan.

Our Company would like to explain to your Agency.

ĐẠI DIỆN CÔNG TY CP ĐỒ HỘP HẠ LONG



TỔNG GIÁM ĐỐC

Trương Sỹ Toàn